TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:187/2019/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 16 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 213/2019/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2019 về việc công nhận thuận tình ly hôn,thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Hoàng Thị Đ;

Nơi ĐKHKTT: Xóm Đ , xã X , huyện Y , tỉnh Tuyên Quang.

Nơi đăng ký tạm trú: Thôn 8, xã Đ , thành phố L , tỉnh Lào Cai.

Anh Nguyễn Trung K;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 04, phường T , thành phố L , tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký tạm trú: Thôn 8, xã Đ , thành phố L , tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị Đ tự nguyện kết hôn ngày 13/11/2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc đến tháng 5/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, dẫn đến hai người thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung ngày càng căng thẳng, không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra nội, ngoại hai bên đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng

vẫn không hạnh phúc, anh chị đã sống ly thân từ tháng 5/2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị Đ xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc, hôn nhân không đạt được. Anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị Đ đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị Đ có với nhau 02 người con chung cháu Nguyễn Kim Y , sinh ngày 27/11/2010 và cháu Nguyễn Quỳnh C , sinh ngày 22/4/2015. Nay, ly hôn anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị Đ thỏa thuận: Anh Nguyễn Trung K được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Kim Y , sinh ngày 27/11/2010 và cháu Nguyễn Quỳnh C, sinh ngày 22/4/2015 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nguyễn Quỳnh C là 3.000.000đ(bà triệu đồng/ tháng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị Đ mỗi người phải chịu 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 9 năm 2019 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị Đ. Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị Đ chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Kim Y , sinh ngày 27/11/2010 và cháu Nguyễn Quỳnh C , sinh ngày 22/4/2015 cho anh Nguyễn Trung K trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Quỳnh C là 3.000.000đ(Ba triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn, chị Hoàng Thị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Nguyễn Trung K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Hoàng Thị Đ không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí tòa án: Anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ

(Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006290 ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Nguyễn Trung K và chị Hoàng Thị Đ đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng